TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 28/2021/HS-PT Ngày 30-6-2021	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Long Kiếm

Các Thẩm phán: Ông Lê Xuân Sơn

Bà Nguyễn Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Hương - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa*:** Bà Lương Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 44/2021/TLPT-HS ngày 25 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Tô Thị Minh C và đồng phạm, do có kháng cáo của bị cáo Vũ Tuấn S và bị hại Vi Ngọc Y đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2021/HS-ST ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Các bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:

1. Tô Thị Minh C; sinh ngày 18 tháng 11 năm 1995 tại Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Đường N, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Đạo Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Văn K, sinh năm 1970 và bà Bùi Thị H, sinh năm 1973; có chồng Trần Mạnh T và có 01 con Trần Phúc A, sinh ngày 08 tháng 5 năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/01/2021 đến nay. Có mặt.

2. Vũ Tuấn S; sinh ngày 22 tháng 10 năm 1996 tại Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường T, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: đường B, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đức N, sinh năm 1964 và bà Trịnh Thị N, sinh năm 1971; vợ con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự: Ngày 20/5/2020 Công an tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi

Đánh bạc, phạt tiền 1.000.000đ (một triệu đồng); nhân thân: Ngày 29/12/2017, ngày 13/01/2019, ngày 12/6/2019: Bị Công an thành phố Lạng Sơn ban hành Quyết định xử phạt Vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền đều về hành vi cố ý gây thương tích; bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lạng Sơn từ ngày 07/01/2021 đến nay. Có mặt.

3. Vũ Hải L, sinh ngày 19 tháng 5 năm 1995 tại Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: đường L, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Tiến Đ, sinh năm 1962 và bà Vy Thị Bích H, sinh năm 1968; chồng con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật, đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/01/2021 đến nay. Có mặt.

4. Nông Lê Quỳnh A, sinh ngày 15 tháng 11 năm 1995; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: đường B, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Hồng H và bà Lê Thị L (Lê Bích L); chồng Đặng Trung Đ và có 01 con Đặng Đức P sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không, nhân thân: Ngày 07/6/2018 bị Công an thành phố Lạng Sơn ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản, đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/01/2021 đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nông Lê Quỳnh A*: Bà Chu Thị Nguyễn P - Luật sư Văn phòng Luật sư T thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lạng Sơn, địa chỉ: đường L, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Bị hại*: Chị Vi Ngọc Y, sinh năm 2000; địa chỉ: đường T, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 23/10/2020, Vi Ngọc Y thuê xe ô tô hãng taxi L, do anh Hoàng Văn S điều khiển, để đi loanh quanh trong thành phố L tìm người yêu. Do trước đó đã có xích mích, cãi vã, chửi nhau qua tin nhắn giữa bị hại Vi Ngọc Y với các bị cáo Tô Thị Minh C, Vũ Hải L, Vũ Tuấn S, Nông Lê Quỳnh A; khoảng 02 giờ 00 ngày 24/10/2020, bị hại Vi Ngọc Y đăng bài trên mạng xã hội Facebook kèm ảnh với nội dung chửi Tô Thị Minh C và Nông Lê Quỳnh A. Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 24/10/2020 khi đến khu vực trước cửa nhà số xxx, phường Đ, thành phố L, Vi Ngọc Y bảo anh Hoàng Văn S dừng xe để đợi đổi sang xe taxi khác.

Trong lúc Vi Ngọc Y đang ngồi trong xe taxi thì Vũ Tuấn S điều khiển xe ô tô hiệu Mazda CX5, màu trắng, chở Tô Thị Minh C và Vũ Hải L đến nhà Nông Lê Quỳnh A để đón Nông Lê Quỳnh A đi ăn đêm. Khi đến nơi, Tô Thị Minh C nhìn thấy Vi Ngọc Y đang ngồi trong xe taxi. Do bực tức vì trước đó bị Vi Ngọc Y đăng bài chửi trên mạng xã hội, Tô Thị Minh C xuống xe mở cửa xe taxi lôi, kéo Vi Ngọc Y ra khỏi xe taxi. Vũ Hải L cũng xuống xe và giúp Tô Thị Minh C kéo Vi Ngọc Y ra khỏi xe taxi. Khi bị kéo ra khỏi xe taxi, thì Vi Ngọc Y túm tóc Vũ Hải L còn Vũ Hải L túm tóc, dùng tay cào cấu Vi Ngọc Y nhưng không rõ trúng vào đâu trên cơ thể Vi Ngọc Y. Tô Thị Minh C tay phải cầm một chiếc gậy kim loại ba khúc vụt một phát từ trên xuống dưới trúng vào đầu Vi Ngọc Y.

Nghe tiếng ồn ào ngoài cửa, Nông Lê Quỳnh A chạy từ trong nhà ra thấy sự việc xô xát và Vũ Hải L đang bị Vi Ngọc Y túm tóc. Vì bực tức trước đó bị Vi Ngọc Y chửi và thấy Nông Hải L đang bị túm tóc, áo nên Nông Lê Quỳnh A dùng tay đánh 02-03 phát vào vai của Vi Ngọc Y không rõ vai bên nào. Bà Lê Thị L (là mẹ đẻ của Nông Lê Quỳnh A) can ngăn nhưng Nông Lê Quỳnh A vẫn tiếp tục dùng tay đánh và dùng chân đá 02 phát vào chân của Vi Ngọc Y nhưng không rõ là chân bên nào.

Tô Thị Minh C, Vũ Hải L, Nông Lê Quỳnh A giằng co, kéo Vi Ngọc Y lên khu vực vỉa hè, Tô Thị Minh C dùng gậy ba khúc vụt vào người Vi Ngọc Y thì chiếc gậy bị rơi xuống đất, anh Hoàng Văn S nhặt, giữ chiếc gậy.

Thấy Vũ Hải L bị Vi Ngọc Y túm, giữ tóc, vì muốn giúp Vũ Hải L do vậy Vũ Tuấn S dùng tay kéo áo Vi Ngọc Y, do Vi Ngọc Y không bỏ Vũ Hải L ra, Vũ Tuấn S dùng tay chân đấm, đá Vi Ngọc Y nhưng Vi Ngọc Y vẫn túm tóc, kéo rách áo Vũ Hải L. Tô Thị Minh C, Vũ Hải L, Nông Lê Quỳnh A, Vũ Tuấn S tiếp tục đánh, lôi, kéo Vi Ngọc Y ngã ra lòng đường B, thì Nông Lê Quỳnh A bỏ đi vào trong nhà. Vũ Tuấn S tiếp tục dùng chân đá 02 phát vào mặt, đầu của Vi Ngọc Y. Khi Vi Ngọc Y bỏ tay khỏi người Vũ Hải L ra thì hai bên dừng lại, không xô sát nữa.

Sau đó, Tô Thị Minh C và Vi Ngọc Y tiếp tục đứng cãi chửi nhau trên khu vực vỉa hè một lúc, Tô Thị Minh C và Vi Ngọc Y định lao vào đánh nhau tiếp thì Vũ Tuấn S can ngăn và điều khiển xe ô tô đưa Vũ Hải L và Tô Thị Minh C về nhà. Vi Ngọc Y được đưa đi điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Lạng Sơn.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 312/2020/PYTT ngày 22/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận tổng tỷ lệ thương tích của Vi Ngọc Y (theo phương pháp cộng của Thông tư số 22/2019-TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế): 24% (hai mươi tư phần trăm).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2021/HS-ST ngày 22-4-2021 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Tô Thị Minh C, Vũ Tuấn S, Vũ Hải L, Nông Lê Quỳnh A phạm tội Cố ý gây thương tích. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm (b, s) khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm (i) khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65; điểm a

khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Tô Thị Minh C, Vũ Hải L, Nông Lê Quỳnh A; xử phạt bị cáo Tô Thị Minh C 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo; bị cáo Vũ Hải L 02 năm tù cho hưởng án treo, bị cáo Nông Lê Quỳnh A 02 năm tù cho hưởng án treo; ấn định thời gian thử thách và giao các bị cáo cho UBND phường giám sát và giáo dục.

Căn cứ vào điểm (đ) khoản 2 Điều 134; điểm (b, s) khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm (i) khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 58; điểm (a) khoản 1 Điều 47, của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Tuấn S; xử phạt bị cáo 02 năm tù.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định, bị cáo Vũ Tuấn S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị hại Vi Ngọc Y kháng cáo đề nghị xét xử các bị cáo Tô Thị Minh C, Vũ Hải L, Nông Lê Quỳnh A từ hình phạt tù cho hưởng án treo thành hình phạt tù có thời hạn.

Ngày 29/6/2021 bị hại Vi Ngọc Y gửi đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Vũ Tuấn S giữ nguyên nội dung kháng cáo; bị hại Vi Ngọc Y gửi đơn xin rút kháng cáo.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Bị cáo, bị hại kháng cáo Bản án trong hạn luật định nên việc kháng cáo là hợp lệ. Bản án sơ thẩm kết án các bị cáo về tội Cố ý gây thương tích là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ, vai trò đồng phạm, nhân thân tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo. Mức án 02 năm tù đối với bị cáo Vũ Tuấn S là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Vũ Tuấn S không xuất trình được tài liệu chứng cứ mới. Đề nghị Hội đồng xét xử, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Tuấn S, giữ nguyên nội dung Bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Vũ Tuấn S;

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận được đơn xin rút đơn kháng cáo của bị hại. Việc rút đơn kháng cáo là hợp lệ. Đề nghị Hội đồng xét xử, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị hại về phần hình phạt của các bị cáo Tô Thị Minh C, Vũ Hải L, Nông Lê Quỳnh A; phần hình phạt của Bản án sơ thẩm đối với các bị cáo Tô Thị Minh C, Vũ Hải L, Nông Lê Quỳnh A có hiệu lực pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Nông Lê Quỳnh A: Nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử, đình chỉ xét xử phúc thẩm; phần hình phạt của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Nông Lê Quỳnh A có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung Bản án sơ thẩm. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Tô Thị Minh C, Vũ Hải L, Vũ Tuấn S, Nông Lê Quỳnh A về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Vũ Tuấn S; thấy rằng, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét khách quan, toàn diện, đánh giá đúng vai trò, nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đã xem xét đầy đủ tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Vũ Tuấn S theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 02 năm tù đối với bị cáo Vũ Tuấn S là đã ở mức khởi điểm của khung hình phạt; là phù hợp, có căn cứ. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Vũ Tuấn S không xuất trình thêm được tài liệu, chứng cứ mới. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Vũ Tuấn S; cần giữ nguyên nội dung Bản án sơ thẩm về phần hình phạt của bị cáo Vũ Tuấn S.

[3] Tại tòa bị hại Vi Ngọc Y gửi đơn xin rút toàn bộ kháng cáo. Xét thấy, việc rút kháng cáo là hợp lệ, Hội đồng xét xử cần chấp nhận, đình chỉ xét xử phúc thẩm kháng cáo của bị hại Vi Ngọc Y về phần hình phạt của các bị cáo Tô Thị Minh C, Vũ Hải L, Nông Lê Quỳnh A; phần hình phạt của Bản án sơ thẩm đối với các bị cáo Tô Thị Minh C, Vũ Hải L, Nông Lê Quỳnh A có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo Nông Lê Quỳnh A phù hợp với nhận định trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Vũ Tuấn S không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[6] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Vũ Tuấn S về phần hình phạt đối với bị cáo Vũ Tuấn S; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2021/HS-ST ngày 22-4-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đối với phần hình phạt của bị cáo Vũ Tuấn S, cụ thể như sau:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm (b, s) khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Tuấn S 02 (hai) năm tù về tội Cố ý gây thương tích, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 07/01/2021.

2. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 355, khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự; đình chỉ xét xử phúc thẩm kháng cáo của bị hại Vi Ngọc Y về phần hình phạt đối với các bị cáo Tô Thị Minh C, Vũ Hải L, Nông Lê Quỳnh A; nội dung Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2021/HS-ST ngày 22-4-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đối với phần hình phạt của các bị cáo Tô Thị Minh C, Vũ Hải L, Nông Lê Quỳnh A có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (30/6/2021).

3. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo Vũ Tuấn S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CA TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; Tòa HS; HCTP, KTNV&THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Long Kiếm